

BÙI MINH HÀ*

NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN TRONG CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO CỦA ĐỨC HIỆN NAY

Tóm tắt: Hiện nay, Đức là một quốc gia có vai trò, tầm quan trọng và vị thế to lớn không chỉ ở châu Âu mà còn trên phạm vi toàn thế giới. Nhìn chung, các chính sách tôn giáo của Đức không chỉ gây ảnh hưởng ở Đức mà còn tác động đến các vấn đề xã hội, kinh tế, văn hóa của cả khu vực châu Âu hiện nay. Thông qua nghiên cứu Luật Cơ bản của Đức, các chính sách của Đức về tôn giáo, cũng như về mối quan hệ giữa nhà nước và các tổ chức tôn giáo, bài viết trình bày tình hình và chính sách tôn giáo đang thực hiện ở Đức, từ đó đem lại những góc nhìn tham chiếu, so sánh, cũng như rút ra những gợi ý trong quá trình xây dựng và hoàn thiện chính sách tôn giáo và quản lý các vấn đề tôn giáo phù hợp với điều kiện thực tiễn ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Chính sách tôn giáo; luật pháp; Đức; quan hệ nhà nước và giáo hội.

Dẫn nhập

Cộng hòa Liên bang Đức là một trong những quốc gia có vai trò chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng nhất ở châu Âu hiện nay, đặc biệt là đối với khối Liên minh châu Âu (EU). Sau khi Anh rời khỏi EU với phong trào “Brexit”, vai trò của nước Đức càng trở nên nổi bật đối với các nước EU còn lại. Theo đó, các chính sách của nước Đức có sự chi phối đến chính sách chung của khối liên minh châu Âu. Cho nên, có thể nói, các chính sách kinh tế, xã hội nói chung trong đó bao gồm các chính sách về tôn giáo nói riêng đã và đang ảnh hưởng không chỉ ở nước Đức mà còn tác động đến chính sách chung của các nước thành viên trong khối liên minh châu Âu hiện nay.

* Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
Ngày nhận bài: 10/5/2021; Ngày biên tập: 10/6/2021; Duyệt đăng: 25/6/2021.

Về thực trạng tôn giáo ở Đức hiện nay, có thể nói, trong suốt hơn 70 năm kể từ sau Chiến tranh Thế giới thứ Hai, tình hình tôn giáo ở nước Đức đã có nhiều chuyển biến, thay đổi. Vào năm 1950, hơn 96% dân số Đức là tín đồ của Kitô giáo¹, trong đó khoảng 50% theo Tin Lành, 46% theo Công giáo². Cho đến thập niên 1960, tình hình này đã thay đổi khi số lượng những người theo Kitô giáo bắt đầu giảm sút do ảnh hưởng của phong trào thế tục hóa và sự rời khỏi các giáo hội đã trở thành một xu hướng chung ở phần lớn các nước phương Tây (ngoại trừ Hoa Kỳ)³. Những điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tôn giáo ở Đức hiện nay. Tính đến cuối năm 2016, trong tổng số 82,8 triệu người Đức có khoảng 45,5 triệu người (chiếm 60% dân số) theo Kitô giáo, với khoảng 23,6 triệu người tự nhận mình là tín đồ Công giáo (chiếm 28,5%), 21,9 triệu người theo Tin Lành (26,5%), 4,1 triệu tín đồ Islam giáo (4,9%), 3,3 triệu người theo các tôn giáo khác và 30 triệu người (36,2%) tự nhận là không theo một tôn giáo cụ thể⁴.

Về chính sách tôn giáo, Đức được biết tới là quốc gia khai sinh của đạo Tin Lành với cuộc cải cách tôn giáo mang tính lịch sử với những đóng góp rất lớn của Martin Luther. Ở Đức, những truyền thống, niềm tin, giá trị lễ hội tôn giáo được gìn giữ, tiếp nối bởi cộng đồng và mỗi người dân Đức từ xưa tới nay. Trong đó, các truyền thống, chính sách tôn giáo với tính chất cởi mở, khoan dung đã và đang được chính quyền Đức tiếp tục trong thời gian qua. Chẳng hạn, nước Đức đã cho phép nữ giáo viên người Islam giáo mang khăn trùm đầu khi lên lớp và có những nhượng bộ khác về nghi lễ cầu nguyện... đồng ý tiếp nhận các cộng đồng người nhập cư mang các tôn giáo khác nhau đến Đức trong bối cảnh các quốc gia còn lại của khối EU thì hết sức e dè, thậm chí là phản đối. Điều này có được là do chính sách tôn giáo khá cởi mở và thân thiện của nước Đức hiện nay. Bài viết này chủ yếu phân tích chính sách về tôn giáo của nước Đức hiện nay trên ba vấn đề chính: mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội, các chính sách cụ thể của Đức với các tôn giáo, và chính sách đối với các tôn giáo mới du nhập và xuất hiện.

1. Mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội ở Đức hiện nay

Về cơ bản, chính sách về tôn giáo của Đức chủ yếu tập trung giải quyết mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội. Thực tế cho thấy, mối

quan hệ giữa nhà nước và giáo hội ở Đức từ trong lịch sử đã khá phức tạp, bởi đây được coi là quê hương của phong trào Kháng cách, là nơi khởi nguồn của đạo Tin Lành với vai trò của Martin Luther. Do đó, quan hệ nhà nước và giáo hội Công giáo ở Đức là một yếu tố ảnh hưởng rất lớn đối với sự phát triển của quốc gia này xuyên suốt lịch sử. Tuy nhiên, đến thời kỳ hiện đại, Đức lại không thực hiện chính sách thể tục hóa mạnh mẽ và quyết liệt giống như nước Pháp, mà thực hiện sự “phân ly mềm dẻo”⁵ giữa nhà nước và giáo hội. Theo tác giả Đỗ Quang Hưng, sự “phân ly mềm” là “sự chia tách các lĩnh vực, mà theo đó, giữa giáo hội và nhà nước vẫn có một chế độ hợp tác”⁶. Chính phủ không chấp nhận sự tồn tại của một tôn giáo chính thức, hay một tôn giáo nhà nước, cũng như sự hiện diện của một giáo hội nhà nước (State Church)⁷ song tỏ ra “cởi mở” đối với những thể chế giáo hội và cấp cho các thể chế này sự hiện diện thực sự mang tính công cộng trên cơ sở một cơ chế thỏa ước”⁸. Chế độ hợp tác, thỏa ước giữa nhà nước và giáo hội được áp dụng không chỉ cho Công giáo mà còn đối với nhiều tôn giáo khác. Trong khi đó, phân tích về mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội ở Đức, nhà nghiên cứu Gerhard Robbers coi nước Đức là một mô hình nhà nước mà ở đó “nằm ở giữa cách tiếp cận về một quốc gia có giáo hội nhà nước nhưng cũng đồng thời có cả sự chia tách chặt chẽ giữa nhà nước và giáo hội”⁹. Trong khi hai nhà nghiên cứu S. Monsma và C. Soper cho rằng “một số nhà nghiên cứu cho rằng trường hợp nước Đức là một dạng thức tồn tại hai chiều giữa nhà nước và giáo hội” và họ đi đến kết luận rằng mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội ở Đức được mô tả bởi hai thuật ngữ: “đối tác và tự chủ”¹⁰, thì Robbers lại cho rằng, thực tế thì mối quan hệ này nên được cấu trúc bởi ba nguyên tắc cơ bản: “trung lập, khoan dung, và ngang bằng”¹¹. Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu đều đồng ý ở chỗ, việc phân tích mô hình nước Đức và quy nó về một thuật ngữ là khá khó. S. Monsma và C. Soper đã xác định nước Đức là mô hình “đa nguyên hay đa nguyên cấu trúc”, và cho rằng sự thật thì tôn giáo không “bị chia tách chặt chẽ và chỉ có mối liên hệ với các mặt khác của cuộc sống một cách hạn chế giống như những nhà phân ly tôn giáo dân chủ cực đoan quan niệm, mà sự thật thì nó đã tác động tới mọi khía cạnh của đời sống”¹².

Đi vào cụ thể về mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội, cần phân tích Luật cơ bản của Đức (the Basic Law - Grundgesetz). Đây là bộ luật ra đời từ năm 1949, được coi là hiến pháp của Cộng hòa Liên bang Đức, trên cơ sở kế thừa bộ luật dưới thời nền cộng hòa Weimar năm 1919 và được sửa đổi bổ sung vào năm 1990, khi hai miền Đông Đức và Tây Đức thống nhất. Trong bộ luật này, đã có những quy định rất cụ thể về mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội cũng như bảo đảm quyền tự do tôn giáo, chống lại việc phân biệt chủng tộc, tôn giáo, sự đối xử bất bình đẳng, cũng như hạn chế việc phân biệt đối với các nhóm tôn giáo thiểu số. Cụ thể như sau, Điều 140 Luật cơ bản của Đức đã tích hợp các điều luật từ 136 đến 139 và 141 của Hiến pháp Cộng hòa Weimar (WRV) về tôn giáo và các cộng đoàn tôn giáo vào luật cơ bản. Những điều luật này đã góp phần tạo ra những phần cơ bản của Luật cơ bản. Một điều khoản khác cũng liên quan đến mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội là Điều 7 về việc tổ chức các lớp học theo tôn giáo ở các trường công. Những điều này cho thấy nhà nước Đức nhìn chung đã rất tích cực để có thể luật hóa mối quan hệ giữa nhà nước và giáo hội.

Phân tích cụ thể từng điều luật cho thấy, Điều 137 của Hiến pháp Cộng hòa Weimar cho thấy không tồn tại một tổ chức giáo hội nhà nước và các cộng đoàn tôn giáo phải tự tổ chức và quản lý các hoạt động đối nội đối ngoại của nó một cách độc lập, nhờ đó nhìn chung đã dần hình thành nên sự phân ly giữa giáo hội với nhà nước. Nước Đức đã khẳng định những nguyên tắc về tính trung lập của nhà nước¹³, điều này có nghĩa là nhà nước duy trì việc không ưu tiên cũng như không phân biệt đối với các tôn giáo và không thể xác định điều gì tạo nên một tôn giáo hay cấu thành nên một hành vi tôn giáo. Mặt khác, Luật cơ bản của Đức năm 1949 cũng không tạo ra một sự phân ly cứng nhắc mà tạo ra một sự phối hợp, hợp tác giữa nhà nước và các tổ chức tôn giáo. Một ví dụ minh họa rõ nhất cho điều này là việc nước Đức cho phép các lớp học mang tính chất tôn giáo được phép tồn tại trong các chương trình học thường niên của các trường công (Luật Cơ bản, Điều 7, khoản 3), cũng như sự hình thành các trường tư mang tính chất tôn giáo (Luật Cơ bản, Điều 7, khoản 5), và các cộng đồng tôn giáo được phép đăng ký như những đơn vị “nghịệp đoàn công

pháp”¹⁴ theo luật pháp của nhà nước (Điều 140 tương ứng với Điều 137 khoản 5 Hiến pháp Cộng hòa Weimar) và phải chịu đóng thuế khi tham gia các hoạt động này (Điều 140 tương ứng với Điều 137, khoản 6, Hiến pháp Cộng hòa Weimar). Điều này cho thấy nhà nước Đức đã và đang dần dần thể chế hóa các tổ chức tôn giáo, để biến nó thành những tổ chức có pháp nhân, chịu sự quy định của luật pháp một cách bình đẳng, giống như các tổ chức xã hội dân sự khác. Tuy vậy, hiến pháp Đức vẫn có những ưu ái nhất định đối với Kitô giáo, khi khẳng định tầm quan trọng của ngày Chủ nhật nói riêng và những sự kiện tôn giáo có tầm mức quan trọng nhất định đối với xã hội. Cụ thể, Hiến pháp một mặt biến ngày Chủ nhật là ngày nghỉ bắt buộc, dành cho sự “trầm tư về tinh thần”. Hiến pháp Đức cũng đã nhắc nhở nhân dân Đức về việc “nhớ đến trách nhiệm của mình trước Chúa và con người”¹⁵. Không chỉ ở mức độ nhà nước, các chính thể bang, phường, xã nhỏ hơn ở Đức còn có quyền tự chủ để ủng hộ về tài chính cho các hoạt động mà các tổ chức tôn giáo tổ chức và có thể giúp đỡ xây dựng các kiến trúc tôn giáo mà không bị chính quyền trung ương kiểm soát. Ngoài ra, các giáo hội ở Đức được phép đánh thuế các thành viên của mình, dù họ đã được hưởng cương vị của một nghiệp đoàn công pháp¹⁶.

Những điều này đã làm cho nước Đức trở thành một mô hình nhà nước thể tục có sự phân ly mềm với tôn giáo khi mà các tổ chức tôn giáo được nhà nước hợp tác chặt chẽ, chủ yếu là với Công giáo và Tin Lành Phúc Âm (phái Luther), khi các tổ chức tôn giáo đã là những đối tác của chính phủ Đức trong việc mang lại những dịch vụ xã hội và có những mối quan hệ công việc thật chặt chẽ giữa những cơ sở tôn giáo và nhà nước ở Đức¹⁷. Theo tác giả Đỗ Quang Hưng thì nước Đức được xếp vào mô hình “nhà nước đa nguyên tôn giáo (pluralism) khi công nhận một số tôn giáo chính (con số này không cố định), phù hợp với tính đa dạng tôn giáo của Đức, đồng thời tôn trọng các tôn giáo còn lại”¹⁸.

2. Các chính sách, quy định cụ thể về tôn giáo của Đức

Trước hết, nhà nước Đức bảo đảm về quyền tự do tôn giáo, đây là một trong những nội dung cơ bản trong chính sách tôn giáo của Đức, khi trong Điều 4 Hiến pháp Đức đã quy định rằng: “Tự do tôn giáo,

lượng tâm, tự do biểu đạt đức tin về tôn giáo và triết học là không thể bị xâm phạm”¹⁹. Thêm vào đó, Điều 3 trong Hiến pháp cũng khẳng định: “Không ai bị phân biệt đối xử hay được ưu ái vì giới tính, nguồn gốc, chủng tộc, ngôn ngữ, quê hương hay xuất xứ, niềm tin hay tôn giáo cũng như quan điểm chính trị”²⁰. Theo Luật Cơ bản của Đức, quyền tự do tôn giáo là quyền cơ bản của con người khi họ có thể theo hoặc không theo bất kỳ một tôn giáo hay tín ngưỡng nào và được quyền thực hành tôn giáo đó ở khu vực công cộng hoặc tại tư gia; họ có thể thể hiện hoặc giữ bí mật với người khác. Nhà nước sẽ không công nhận hay xác định bất kỳ một tổ chức tôn giáo nào. Sự phân biệt giữa nhà nước và giáo hội được coi là cơ sở để đảm bảo quyền tự do tôn giáo của mọi công dân, vốn là điều được luật pháp bảo vệ.

Thực tế thì pháp luật Đức về tự do tôn giáo chia làm hai dạng: tự do tôn giáo của cá nhân và tự do tôn giáo của tập thể. Theo đó thì, quyền tự do tôn giáo tập thể bao gồm các quy chế pháp lý của các tổ chức tôn giáo, nhưng quyền tự do này chỉ áp dụng đối với các cộng đồng tôn giáo “có hiến pháp và số lượng thành viên duy trì ở mức liên tục”²¹. Điều đáng lưu ý là chính sách tôn giáo của Đức cho phép sự tồn tại của các tổ chức tôn giáo giống như một cơ quan, thực thể đặc biệt theo luật công, cho phép họ được tổ chức thu thuế giáo hội bốn phần trăm và tổ chức các chương trình giáo dục tôn giáo trong các trường học của bang. Về nguyên tắc, hệ thống nhà nước Đức sẽ hỗ trợ cho các tổ chức tôn giáo một cách độc lập như nhau, mặc dù vậy, trên thực tế thì không bao gồm đầy đủ các tôn giáo thiểu số. Chính phủ cấp cho hầu hết các cộng đồng tôn giáo lớn và chủ yếu quy chế “nghịệp đoàn công pháp”²², điều cho phép các tổ chức này nhận được rất nhiều lợi ích từ chính phủ. Tuy vậy, một số tôn giáo như Islam giáo, do thiếu các cấu trúc có tổ chức đã gặp rất nhiều khó khăn để hưởng quy chế này và các lợi ích đi kèm với nó.

Một tổ chức tôn giáo của Đức có thể được hình thành dựa trên các quy chế pháp lý, khi nó có thể được tổ chức như một công ty, nhưng các quy định về thuế, nghĩa vụ và trách nhiệm của công ty thường bị xem là những bất lợi đối với một tổ chức tôn giáo. Ngoài ra, một tổ chức tôn giáo có thể được hình thành và tổ chức như một hiệp hội từ

thiện bởi bất kỳ ai, và sẽ được đăng ký hợp pháp, từ đó mang lại những lợi thế hợp pháp về mặt pháp lý để hoạt động như một cơ quan có pháp nhân, hơn là một nhóm bình thường của các cá nhân. Do sự thông thoáng này, cách thức này có thể được sử dụng bởi bất kỳ một nhóm thể tục hoặc tôn giáo bất kỳ nào trong xã hội Đức. Trên thực tế, ở Đức tồn tại hai loại tổ chức thường được sử dụng cho các tổ chức tôn giáo: một là tổ chức phi lợi nhuận, là dạng thức phổ biến nhất thường được các công ty hay các hiệp hội đăng ký sử dụng. Quy chế này không chỉ yêu cầu giới hạn các hoạt động thương mại, mà tương tự như các tổ chức phi lợi nhuận kiểu Mỹ, nó bị giới hạn ở những tổ chức có mục tiêu chính nhằm vào một vấn đề hoặc các mối quan tâm của cá nhân hoặc cộng đồng mang tính chất phi thương mại. Giống như nhiều quốc gia khác, tổ chức tôn giáo ở dạng thức phi lợi nhuận có thể yêu cầu, đăng ký miễn thuế để được nhà nước miễn thuế. Trong một số trường hợp, những nhà đóng góp cho tổ chức tôn giáo có thể đòi lại bất kỳ một khoản thuế thu nhập nào trích ra từ nguồn đóng góp của họ, hoặc khấu trừ việc đóng thuế dựa trên khoản đóng góp cho các tổ chức tôn giáo.

Dạng thức thứ hai mà các tổ chức tôn giáo có thể tồn tại là giống như một “ngành đoàn Công giáo”, được hiểu như một công ty hoạt động theo luật công, đây là một dạng thức đặc biệt được cấp cho các nhóm tôn giáo. Một vài cộng đồng tôn giáo nhỏ có thể đăng ký quy chế này ở một bang, nhưng ở bang khác thì họ lại đăng ký như một tổ chức phi lợi nhuận. Quy chế công ty theo luật công có thể đem lại cho họ nhiều quyền lợi kèm theo, như các cộng đồng tôn giáo này có quyền thu các khoản đóng góp (thuế nhà thờ - church tax) theo luật. Các cộng đồng tôn giáo cũng được hưởng các quyền lợi lớn hơn liên quan đến các khoản quy định về thuế và xây dựng, cũng như việc được phép giảng dạy tôn giáo như một môn học thông thường tại các trường học của nhà nước và được tham gia vào các ủy ban tư vấn truyền thông.

Một trong những chính sách khá phổ biến không chỉ ở Đức mà còn tồn tại ở nhiều nước Tây Âu khác là việc thu thuế nhà thờ (church tax – trong tiếng Đức là Kirchensteuer) đối với các thành viên của các tổ chức tôn giáo. Thuế này cũng tương tự những loại thuế thông thường

của nhà nước, nhưng đối tượng đánh thuế là những thành viên đã đăng ký của các tổ chức tôn giáo²³. Thuế nhà thờ chỉ được đóng bởi các thành viên của các tổ chức tôn giáo, những người không phải là thành viên sẽ không phải đóng. Theo quyền tự do tôn giáo, một thành viên của một tổ chức tôn giáo có thể tuyên bố với chính thức với cơ quan nhà nước rằng họ muốn rời khỏi cộng đồng tôn giáo (trong trường hợp này là “rời khỏi giáo hội”) đồng thời sẽ phải đóng một số tiền lệ phí để rời khỏi tôn giáo đó theo quy định của từng bang. Bằng hành động này, họ chấm dứt nghĩa vụ phải nộp thuế nhà thờ. Khi đó, các tổ chức tôn giáo thông thường sẽ từ chối thực hiện các nghi thức tôn giáo, như hôn lễ hay tang lễ cho các thành viên đã ly khai. Để gia nhập lại một tổ chức tôn giáo, người đó sẽ phải đưa ra một tuyên bố chính thức để có thể tái gia nhập. Tuy nhiên, phần lớn các tổ chức tôn giáo sẽ không chấp nhận hành vi “rời khỏi tôn giáo”, ví dụ, Hội đồng Giám mục Đức sẽ coi hành động này là đáng bị ghê tởm và sẽ trừng phạt bằng hình thức “vạ tuyệt thông”. Về mặt lịch sử, thuế nhà thờ có nguồn gốc từ phong tục của tộc người Giéc-manh (German) thời kỳ tiền Kitô giáo nơi các trưởng bộ tộc có trách nhiệm trực tiếp đối với việc duy trì các hoạt động của tôn giáo và các giáo sĩ. Trong thời kỳ truyền bá của Kitô giáo ở Tây Âu, phong tục này được du nhập vào các nhà thờ, trở thành một thuật ngữ gọi là “Eigenkirchen” (những nhà thờ do các lãnh chúa sở hữu), trái ngược với việc tổ chức giáo hội của Công giáo Roma. Bất chấp những xung đột giữa giáo hội với nhà nước phong kiến, giữa giáo hoàng và hoàng đế thời kỳ Trung cổ, việc duy trì hoạt động của các nhà thờ này vẫn được giữ vững ở phần lớn các nước tây Âu. Trong thời kỳ Kháng cách, những hoàng tử địa phương ở Đức chính thức trở thành những người đứng đầu nhà thờ Tin Lành ở các khu vực, và chịu trách nhiệm pháp lý để duy trì hoạt động của nhà thờ. Chỉ đến thế kỷ 19, khi mà các nguồn tài chính của nhà thờ và nhà nước được điều tiết đến mức các nhà thờ trở nên độc lập với nhà nước, thì thuế nhà thờ mới được đưa ra để thay thế cho các khoản lợi mà các nhà thờ đã giành được trước đó.

Hiện nay, 20 giáo phận Công giáo ở Đức đều được hưởng lợi từ thuế nhà thờ, chiếm 8 đến 9 phần trăm thu nhập chịu thuế, kể cả các tín đồ Tin Lành, Chính Thống giáo và Do Thái giáo cũng đóng góp

thuế này cho các giáo hội của họ²⁴. Theo số liệu công bố chính thức vào năm 2019, thuế nhà thờ ở Đức thu được vào năm 2019 đạt 6,76 tỷ Euro, tăng 112 triệu Euro so với năm 2018²⁵. Trong khi Giáo hội Tin Lành ở Đức thu được 5,95 tỷ Euro, tăng 116 triệu Euro so với năm 2018²⁶. Hình thức thuế nhà thờ này đã được giới thiệu từ trong thời kỳ của nền Cộng hòa Weimar vào năm 1919 nhằm bảo đảm sự độc lập về mặt tài chính của giáo hội với nhà nước. Đổi lại với việc đóng thuế này, các tín đồ tôn giáo sẽ được quyền tiếp cận các dịch vụ tâm linh của tôn giáo mà họ theo, ví dụ, được tổ chức các lễ cưới, tang lễ,... theo các nghi thức tôn giáo. Hiến pháp Đức giao quyền đánh thuế nhà thờ cho chính các nhà thờ, nhưng nếu nhà thờ và chính quyền bang ký hợp đồng với nhau thì chính quyền bang sẽ trợ giúp nhà thờ trong việc thu thuế nhà thờ này dưới dạng phụ thu của thuế thu nhập cá nhân (sau đó, chính quyền sẽ giữ lại phần phí dịch vụ thu thuế). Tuy nhiên, không phải toàn bộ các tôn giáo đều thu thuế, chẳng hạn như một số giáo hội cũ cho rằng điều này sẽ làm trái với nguyên tắc phân ly nhà nước và nhà thờ. Bên cạnh đó, trong trường hợp nhà nước đứng ra thu thuế từ các thành viên của một tổ chức tôn giáo, những cá nhân này sẽ phải đăng ký một tài liệu thuế riêng (Lohnsteuerkarte), những thành viên này sẽ trừ các khoản trả thuế cho nhà thờ trong các khoản trả thuế thu nhập cá nhân hàng năm. Đối với việc đánh giá các khoản thuế thu nhập cuối năm, cơ quan quản lý ngân sách nhà nước sẽ có trách nhiệm đánh giá những khoản thuế mà nhà thờ nợ. Đối với các trường hợp tự trả thuế không thông qua các cơ quan nhà nước, các tổ chức tôn giáo có thể yêu cầu cơ quan quản lý thuế tiết lộ dữ liệu thuế của các thành viên, để có thể tính toán chính xác những đóng góp và các khoản trả trước mà các thành viên còn nợ. Tuy vậy, một số tổ chức tôn giáo nhỏ (ví dụ, Cộng đồng Do Thái giáo ở Berlin) chọn phương án tự thu thuế để tiết kiệm phí thu thuế. Việc thu thuế nhà thờ này có thể được sử dụng cho các tổ chức và thành lập các cơ sở tôn giáo hoặc để trả tiền cho các mục sư. Việc đào tạo chủng viện ở các trường đại học sẽ được tài trợ bởi chính phủ thay vì sử dụng nguồn thuế nhà thờ. Chính phủ Đức cũng phân bổ ngân quỹ cho các trường học, bệnh viện, trung tâm chăm sóc ban ngày và một loạt các dịch vụ xã hội khác do nhà thờ cung cấp. Chính phủ chi trả cho việc bảo tồn các tòa nhà lịch sử, bao

gồm nhiều giáo xứ và thánh đường của đất nước. Một số bang cũng thực hiện các khoản phân bổ khác cho nhà thờ - ví dụ, Bavaria trả lương cho các giám mục và thành viên của các phân hội nhà thờ (các linh mục và phó tế phục vụ nhà thờ) trực tiếp từ ngân quỹ công mà không sử dụng thuế nhà thờ vào việc này²⁷.

Bên cạnh đó, giáo dục tôn giáo ở các trường học khu vực nhà nước cũng là một chính sách quan trọng về tôn giáo của Đức. Thực tế hiện nay, nước Đức phân quyền cho các bang địa phương về việc tổ chức giáo dục tôn giáo. Ở phần lớn các bang, việc giáo dục tôn giáo là bắt buộc. Chương trình học sẽ được tổ chức bởi nhà thờ và được phê duyệt bởi nhà nước. Thông thường, mỗi giáo hội Công giáo và Tin Lành sẽ cung cấp các bài giảng cho các thành viên của các giáo phái của mình cũng như cho các thành viên thuộc các nhóm tôn giáo khác muốn tham gia. Các giáo phái nhỏ hơn hoặc các tổ chức tôn giáo thiểu số có thể phối hợp với một tổ chức tôn giáo lớn hoặc có thể quyết định tổ chức các lớp học bên ngoài trường học. Trong trường hợp tổ chức bên ngoài trường học, các tổ chức này có thể cung cấp cho trường các thông tin về kết quả học tập của học sinh, từ đó các thông tin này sẽ được báo cáo lên trường học. Những trẻ em không muốn tham gia vào các lớp học giáo dục tôn giáo sẽ bị buộc phải tham gia một lớp học thay thế gọi là “lớp học đạo đức” (ethical course), trong đó các vấn đề khác nhau về triết học, xã hội và đạo đức cũng sẽ được thảo luận. Trong nhiều trường hợp, kể cả những học sinh đã tham dự gần như đầy đủ các tiết học tôn giáo của mình, họ cũng sẽ bị chia thành những nhóm (Công giáo, Tin Lành, Do Thái giáo, Islam giáo, Đạo đức) đối với giáo dục tôn giáo, để tham gia với các học sinh khác. Điều này lại không được diễn ra ở một số bang, như: Berlin, Brandenburg khi các lựa chọn mặc định, tương tự như “lớp đạo đức” sẽ được gọi là “lớp kiến thức thường thức về cuộc sống”, ở đó, học sinh có thể chọn một lớp học của một tôn giáo, mặc dù vậy ở Berlin, lớp học đạo đức là bắt buộc với mọi học sinh ở trường cấp hai, bên cạnh một khóa học tôn giáo tùy chọn. Các lớp học về Islam giáo được tổ chức bởi chính phủ, ngoại trừ tổ chức Ahmadiyya, do các hiệp hội Islam giáo ở Đức vẫn chưa được công nhận là một nghiệp đoàn công pháp.

3. Chính sách của Đức đối với các tôn giáo mới xuất hiện và du nhập

Thực tế là, từ năm 1990 tới nay đã xuất hiện nhiều vấn đề trong chính sách tôn giáo của Đức, đặc biệt là đối với các tổ chức tôn giáo vốn không hiện diện hoặc không đáng kể dưới thời kỳ Hiến pháp Weimar có hiệu lực đầu tiên vào năm 1919 cũng như thời điểm Luật Cơ bản của nước Đức mới ra đời năm 1949. Cụ thể, việc công nhận hoạt động cho các tổ chức tôn giáo mới ở Đức đã gây ra khá nhiều vấn đề, do việc mâu thuẫn giữa luật pháp hiện hành với thực tế của đời sống tôn giáo tại Đức phát sinh. Chẳng hạn như từ những năm 1990, Tòa án Liên bang Đức đã liên tục không phê duyệt việc đăng ký của tổ chức Chứng nhân Jehovah (Jehovah's witnesses). Tuy vậy, sau đó, nhóm này lại được đăng ký để trở thành một "ngành đoàn công pháp" theo sự bảo hộ của Luật Công cộng của bang Berlin vào năm 2005. Trong trường hợp này, Tòa án Liên bang đã chấp thuận việc đăng ký của bang Berlin cho tổ chức này, đồng thời, thông báo với chính quyền bang Berlin rằng để có thể thực hiện những yêu cầu về việc "duy trì tính lâu dài" của Điều 137 Hiến pháp Weimar, số lượng thành viên hiện tại của cộng đồng tôn giáo và tình trạng chung thực tế của cả cộng đồng phải được đánh giá, dựa trên các tiêu chí như: "đủ kinh phí, đủ thời gian tồn tại tối thiểu, và đáp ứng đủ mức độ hoạt động tôn giáo tối thiểu" (Tòa án Liên bang Đức, đoạn 63)²⁸. Tòa án Liên bang Đức sau đó cũng cho rằng, những yêu cầu bất thành văn để công nhận một tổ chức tôn giáo đối với trường hợp nhóm Chứng nhân Jehovah cũng phải được đáp ứng (Tòa án Liên bang Đức, đoạn 68)²⁹. Cụ thể, Tòa án cho rằng, một cộng đồng tôn giáo muốn trở thành một ngành đoàn công pháp theo luật pháp Đức thì phải tôn trọng luật pháp (Rechtstreue) và phải đưa ra những đảm bảo có hiệu lực về mặt luật pháp rằng nó sẽ tuân thủ luật pháp hiện hành. Cụ thể, Tòa án Liên bang Đức đã khẳng định: "Một tổ chức tôn giáo muốn trở thành một thực thể tôn giáo theo luật pháp Đức phải chứng minh và đảm bảo rằng các hành vi trong tương lai của nó sẽ không gây phương hại đến: (1) Các điều khoản hiến pháp cơ bản được quy định tại Điều 79.3 của Luật Cơ bản; (2) Các quyền cơ bản của bên thứ ba được nhà nước bảo vệ; và (3) Các

điều cơ bản của luật tự do của các tổ chức tôn giáo và pháp luật Đức về các giáo hội được quy định tại Luật Cơ bản (đoạn 83)³⁰. Việc không đòi hỏi sự trung thành của các tổ chức tôn giáo này với nhà nước là phù hợp để không mâu thuẫn với quyền tự do tôn giáo của các cộng đồng tôn giáo (đoạn 92)³¹. Giờ đây, tổ chức Chứng nhân Jehovah đã được đăng ký như một nghiệp đoàn công pháp hợp pháp ở tất cả các bang tại Đức. Việc thay đổi thái độ ứng xử với tổ chức tôn giáo này cho thấy sự thay đổi dần dần trong chính sách tôn giáo của Đức.

Tuy nhiên, hiện tại, vẫn có những tôn giáo không được nước Đức thừa nhận, chẳng hạn như Khoa luận giáo (Scientology)³². Cụ thể, các tòa án cấp thấp ở Đức đã bác bỏ việc coi đây là một tổ chức tôn giáo, cũng như đơn đăng ký của tổ chức này, chống lại các kháng cáo về quyền tự do tôn giáo, cũng như bỏ ngỏ câu trả lời về việc có thể coi Khoa Luận giáo là một tôn giáo được quy định tại Điều 137 Hiến pháp Weimar hay không. Tòa án Liên bang Đức cũng không xác nhận Khoa Luận giáo là một tôn giáo hợp pháp. Kể cả Tòa án Lao động Liên bang cũng cho rằng Khoa Luận giáo không thể được coi là một cộng đồng tôn giáo, vì theo tòa án thì, tôn giáo chỉ được sử dụng là một cái cớ để giành các lợi ích về mặt kinh tế, vốn được coi là mục tiêu chính của tổ chức này. Sau đó thì, Tòa án Lao động Liên bang Đức cũng không hay đổi phán quyết này³³.

Bên cạnh đó, các vấn đề chính sách và luật pháp liên quan đến Islam giáo đã và đang gây ra những tranh cãi trong chính sách của Đức về tôn giáo. Cụ thể, đã có một vài chương trình liên quan đến việc cho phép nghiên cứu Islam giáo bằng tiếng Đức tại các trường công, chẳng hạn như ở bang North Rhine - Westphalia, nhưng chỉ có thể tồn tại ở bang Hesse, điều này đã không xảy ra lâu dài ở các bang khác. Vào ngày 9 tháng 11 năm 2017, Tòa án Hành chính cấp cao của bang North Rhine - Westphalia đã từ chối đơn của Hội đồng Trung ương của tín đồ Islam giáo ở Đức (Central Council of Muslims in Germany) và tổ chức Cộng đồng Islam giáo ở Đức (Islamic Community in Germany) để tổ chức các lớp Islam giáo như một môn học thường niên trong chương trình giáo dục. Vấn đề trở ngại chính mà Tòa án chỉ ra là hai tổ chức trên đã không được thừa nhận là một

“nghịệp đoàn công pháp”, cũng như họ cũng không có thẩm quyền tôn giáo cần thiết đối với toàn bộ các hiệp hội Islam giáo hoặc các thánh đường Islam giáo ở Đức. Cả hai tổ chức này chỉ đại diện cho khoảng 45.000 tín đồ. Tòa án đã dẫn ra một phán quyết của Tòa án Hành chính Liên bang Đức vào năm 2005 khi cho rằng một tổ chức Islam giáo sẽ được công nhận là một cộng đồng tôn giáo theo Điều 137 Hiến pháp Weimar khi nó có trách nhiệm thực hiện đầy đủ mục đích của tất cả các tín đồ tôn giáo đó và có thể áp đặt thẩm quyền mang tính tôn giáo của mình về mặt giáo lý cho toàn bộ các nhóm xuống tới từng nhà thờ riêng lẻ. Một cộng đồng Islam giáo đáp ứng được yêu cầu của Điều 137 Hiến pháp Weimar sẽ có quyền hợp pháp để thuyết giảng tôn giáo này ở các trường công như một môn học trong chương trình thường niên khi đăng ký như một cộng đồng hợp pháp theo luật. Tuy vậy, Michael Wrase, một giáo sư về luật công ở Đại học Hildesheim và nghiên cứu viên tại Trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội Berlin, cho rằng các tiêu chí mà Tòa án Liên bang đưa ra rất khó phù hợp với cấu trúc của Islam giáo. Ông cho rằng: “không có một giáo hội Islam giáo, và ngoài các chức sắc Islam giáo, không có một hệ thống cấp bậc nào với các quyền lực nhất định có thể quyết định các vấn đề về đức tin”³⁴. Tuy vậy, cũng có những trường hợp cá biệt, khi ở bang Hesse thì tổ chức Ahmadiyya Muslim Jamaat đã được công nhận như một cộng đồng công pháp hợp pháp vào năm 2013. Cộng đồng này có khoảng 15.000 thành viên ở bang Hesse, và là một tổ chức phi lợi nhuận do Ủy ban giám sát các vấn đề tôn giáo của chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ quản lý, chuyên dạy các môn học về tôn giáo ở các trường học ở bang Hesse.

Kết luận

Thực tế cho thấy, tình hình tôn giáo của Đức khá đa dạng và phức tạp, với hai tôn giáo chủ đạo là Công giáo và Tin Lành chiếm đa số xuyên suốt lịch sử của quốc gia này. Tuy nhiên, gần đây, do tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động, với các cuộc khủng hoảng người di cư, kéo theo đó là hệ lụy sự gia tăng nhanh chóng người Islam giáo di cư hợp pháp và bất hợp pháp vào Đức. Cùng với đó là sự xuất hiện của các hiện tượng tôn giáo mới, chẳng hạn như Khoa Luận giáo, hay các tổ chức khác. Điều này đã làm biến đổi bức tranh tôn

giáo của quốc gia này, dẫn đến những điều chỉnh bắt buộc về mặt chính sách và luật pháp của Đức đối với các vấn đề tôn giáo.

Có thể thấy rằng, chính sách tôn giáo của Đức nhìn chung tương đối cởi mở so với các quốc gia trong khu vực châu Âu, đặc biệt khi so sánh với Pháp - một quốc gia thế tục cứng rắn hơn. Cụ thể, nước này tạo ra một sự phối hợp giữa nhà nước và các tổ chức tôn giáo, để tận dụng các tổ chức này vào các hoạt động xã hội, ở những lĩnh vực nhà nước khó có thể kiểm soát tới. Nhưng, tuy vậy, chính sách tôn giáo của Đức nhìn chung vẫn còn nhiều điểm thiếu sót khi một mặt vẫn khẳng định quyền tự do tôn giáo và tín ngưỡng của người dân, nhưng vẫn áp đặt những hạn chế đối với các tôn giáo “mới”, vẫn có những sự phân biệt đối xử với các cộng đồng tôn giáo đến từ bên ngoài. Điều này là một trong những nguyên nhân gây ra những cuộc bạo loạn khủng bố mang màu sắc tôn giáo xảy ra gần đây ở các thành phố lớn của Đức, như vụ tấn công ở Berlin dịp Giáng sinh năm 2016 do những phần tử tôn giáo cực đoan gây ra. /.

CHÚ THÍCH:

- 1 Trong bài viết này, tác giả sử dụng thuật ngữ Kitô giáo để chỉ hai tôn giáo chính là: Công giáo và Tin Lành không bao gồm Chính thống giáo và các tôn giáo thờ Thiên chúa khác.
- 2 Stefan Koriath, *Religion and the Secular State in Germany*, <https://classic.iclrs.org/content/blurb/files/Germany.pdf> ngày 05/05/2021.
- 3 Xem thêm: Charles Taylor, *A Secular Age*, Cambridge [MA]: Harvard University Press, 2007.
- 4 Jenny Gesley, *The relationship between Church and State in Germany*, December t, 2017. <https://blogs.loc.gov/law/2017/12/the-relationship-between-church-and-state-in-germany/#:~:text=At%20the%20end%20of%202016,were%20of%20no%20religious%20belief.&text=Religion%20in%20Germany%20since%201945%2C%20at%20106>). Truy cập ngày 05/05/2021.
- 5 Đỗ Quang Hưng (2020), *Nhà nước thế tục*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.136.
- 6 Đỗ Quang Hưng (2020), *Nhà nước thế tục*, Sđd, tr.136.
- 7 Xem thêm: Lasia Bloss, *European Law of Religion – organizational and institutional analysis of national systems and their implications for the future European Integration Process*, NYU School of Law, New York, NY 10012, 2003.

- 8 Xem thêm: Lasia Bloss, *European Law of Religion – organizational and institutional analysis of national systems and their implications for the future European Integration Process*, NYU School of Law, New York, NY 10012, 2003.
- 9 Gerhard Robbers, “State and Church in the Germany”, in: *State and Church in the European Union*, Baden-Baden, Nomos, 2005, 77-95, p.77.
- 10 Steven V. Monsma & J. Christopher Soper, *The Challenge of Pluralism: Church and State in Five Democracies* (New York: Rowman & Littlefield, 1997, p.11
- 11 Gerhard Robbers, “State and Church in the Germany”, in: *State and Church in the European Union*, ttdđ, p.60.
- 12 Steven V. Monsma & J. Christopher Soper, *The Challenge of Pluralism: Church and State in Five Democracies*, sđđ, p.11.
- 13 Xem thêm: Haupt, C, *Religion-State Relations in the United States and Germany: The Quest for Neutrality*. Cambridge: Cambridge University Press, 2011. doi:10.1017/CBO9781139059527.
- 14 “Nghịệp đoàn công pháp” – tên tiếng Anh là “Corporations under public law” là một dạng thức tổ chức đặc biệt được quy định bởi Luật cơ bản của Đức, và được cấp bởi các bang cũng như nhà nước liên bang Đức, theo điều 140 Luật cơ bản của Đức. xem thêm: *The Basic Law for The Confederation Republic of Germany*, in: https://www.gesetze-im-internet.de/englisch_gg/englisch_gg.html#p0030. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 15 Đỗ Quang Hưng, *Nhà nước thể tục*, sđđ, tr.136.
- 16 Đỗ Quang Hưng, *Nhà nước thể tục*, sđđ, tr.136 -137.
- 17 Đỗ Quang Hưng, *Nhà nước thể tục*, sđđ, tr.212.
- 18 Đỗ Quang Hưng, *Nhà nước thể tục*, sđđ, tr.208.
- 19 *The Basic Law for The Confederation Republic of Germany*, https://www.gesetze-im-internet.de/englisch_gg/englisch_gg.html#p0030. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 20 *The Basic Law for The Confederation Republic of Germany*, sđđ.
- 21 Patrick Roger Schnabel, *About the Relationship of State and Religion in Germany, Austria, Poland, the Czech Republic and the EU*. http://fit-for-gender.org/downloads/P-Schnabel-Staat-Religion_eng.pdf. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 22 Stefan Koriotoh, *Religion and the Secular State in Germany*, tldđ.
- 23 John L. Allen JR., *In Europe, ‘Church taxes’ not unusual*, https://archive.ph/20041030023915/http://www.natcath.com/NCR_Online/archives/012999/012999f.htm. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 24 John L. Allen JR., *In Europe, ‘Church taxes’ not unusual*, tldđ.
- 25 *Arbeitshilfe “Katholische Kirche in Deutschland – Zahlen und Fakten 2019/20” veröffentlicht*,

- <https://www.dbk.de/presse/aktuelles/meldung/arbeitshilfe-katholische-kirche-in-deutschland-zahlen-und-fakten-201920-veroeffentlicht/>. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 26 *Kirchensteuereinnahmen leicht gestiegen*, <https://www.domradio.de/themen/bischofskonferenz/2020-07-20/kirchensteuereinnahmen-leicht-gestiegen-bischofskonferenz-veroeffentlicht-arbeitshilfe-mit>. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 27 John L. Allen JR., *In Europe, 'Church taxes' not unusual*, https://archive.ph/20041030023915/http://www.natcath.com/NCR_Online/archives/012999/012999f.htm. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 28 The Federation Constitutional Court, *Headnotes to the Judgment of the Second Senate of 19 December 2000*, https://www.bundesverfassungsgericht.de/e/rs20001219_2bvr150097en.html. Truy cập ngày 05/05/2021.
- 29 The Federation Constitutional Court, *Headnotes to the Judgment of the Second Senate of 19 December 2000*, tldd.
- 30 The Federation Constitutional Court, *Headnotes to the Judgment of the Second Senate of 19 December 2000*, tldd.
- 31 The Federation Constitutional Court, *Headnotes to the Judgment of the Second Senate of 19 December 2000*, tldd.
- 32 Khoa luận giáo được coi là một tổ chức tôn giáo có giáo lý và cách hành đạo liên quan đến thuyết xuyên hồn của L. Ron Hubbard, thiết lập vào năm 1952.
- 33 Jenny Gesley, *The relationship between Church and State in Germany*, tldd.
- 34 *Germany Islamic associations denied religious lessons in school*, <https://www.dw.com/en/german-islamic-associations-denied-religious-lessons-in-school/a-41362629>. Truy cập ngày 05/05/2021.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Arbeitshilfe "Katholische Kirche in Deutschland – Zahlen und Fakten 2019/20" veröffentlicht*. <https://www.dbk.de/presse/aktuelles/meldung/arbeitshilfe-katholische-kirche-in-deutschland-zahlen-und-fakten-201920-veroeffentlicht/>. Truy cập ngày 05/05/2021.
2. John L. Allen JR., *In Europe, 'Church taxes' not unusual*, https://archive.ph/20041030023915/http://www.natcath.com/NCR_Online/archives/012999/012999f.htm. Truy cập ngày 05/05/2021.
3. Lasia Bloss, *European Law of Religion – organizational and institutional analysis of national systems and their implications for the future European Integration Process*, NYU School of Law, New York, NY 10012, 2003.

4. *Germany Islamic associations denied religious lessons in school*, <https://www.dw.com/en/german-islamic-associations-denied-religious-lessons-in-school/a-41362629>. Truy cập ngày 05/05/2021.
5. Jenny Gesley, *The relationship between Church and State in Germany*, December t, 2017. <https://blogs.loc.gov/law/2017/12/the-relationship-between-church-and-state-in-germany/#:~:text=At%20the%20end%20of%202016,were%20of%20no%20religious%20belief.&text=Religion%20in%20Germany%20since%201945%2C%20at%20106>). Truy cập ngày 05/05/2021.
6. Haupt, C, *Religion-State Relations in the United States and Germany: The Quest for Neutrality*. Cambridge: Cambridge University Press, 2011. doi:10.1017/CBO9781139059527.
7. Đỗ Quang Hưng, *Nhà nước thế tục*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, H., 2020.
8. Lương Văn Kế (2004), *Phác thảo chân dung đời sống văn hóa Đức đương đại*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, H.
9. Steven V. Monsma & J. Christopher Soper, *The Challenge of Pluralism: Church and State in Five Democracies* (New York: Rowman & Littlefield, 1997.
10. Gerhard Robbers, “State and Church in the Germany”, in: *State and Church in the European Union*, Baden-Baden, Nomos, 2005, 77-95.
11. *Kirchensteuereinnahmen leicht gestiegen*, <https://www.domradio.de/themen/bischofskonferenz/2020-07-20/kirchensteuereinnahmen-leicht-gestiegen-bischofskonferenz-veroeffentlicht-arbeitshilfe-mit>. Truy cập ngày 05/05/2021.
12. Stefan Koriotoh, *Religion and the Secular State in Germany*, <https://classic.iclrs.org/content/blurb/files/Germany.pdf> . Truy cập ngày 05/05/2021.
13. Charles Taylor, *A Secular Age*, Cambridge [MA]: Harvard University Press, 2007.
14. *The Basic Law for The Confederation Republic of Germany*, https://www.gesetze-im-internet.de/englisch_gg/englisch_gg.html#p0030. Truy cập ngày 05/05/2021.
15. Patrick Roger Schnabel, *About the Relationship of State and Religion in Germany, Austria, Poland, the Czech Republic and the EU*. http://fit-for-gender.org/downloads/P-Schnabel-Staat-Religion_eng.pdf. Truy cập ngày 05/05/2021.

16. United States Department of State, International Religious Freedom Report for 2011, 2011. [https:// 2009 - 2017. state.gov /j/drl/rls/irf/2011/eur/192813.htm](https://2009-2017.state.gov/j/drl/rls/irf/2011/eur/192813.htm). Truy cập ngày 23/04/2021.
17. United States Department of State, International Religious Freedom Report for 2018, 2018. <https://www.state.gov/wp-content/uploads/2019/05/GERMANY-2018-INTERNATIONAL-RELIGIOUS-FREEDOM-REPORT.pdf>. Truy cập ngày 05/05/2021.

Abstract

FUNDAMENTAL ISSUES OF POLICIES ON RELIGION IN GERMANY TODAY

Bui Minh Ha

*Institute of Religions and Beliefs,
Ho Chi Minh National Academy of Politics*

Currently, Germany has an important role and a great position in Europe as well as on a worldwide scale. In general, the policies on religion of Germany do not only affect in Germany but they also impact on the social, economic and cultural dimensions of the whole European region today. Based on the study of the Basic Law of the Federal Republic of Germany, the policies of Germany on religion, as well as on the relationship between the state and religious organizations, the article firstly presents the current situation and policy on religion in Germany. Secondly, it provides reference and comparison as well as makes suggestions in the process of perfecting policy on religion and managing religious affairs in accordance with the actual situation in Vietnam today.

Keywords: Policy on religion; law; Germany; state and church relations.